**Phân tích Tràng Giang Huy Cận – Mẫu 8**

Đến với phong trào Thơ Mới, ta được hòa mình trong vườn thơ đầy hương sắc tuyệt diệu của các thi nhân. Ta không khỏi rạo rực, hứng khởi trước những vần thơ táo bạo, tràn đầy năng lượng mê hoặc của Xuân Diệu, không khỏi buồn man mác trước hồn thơ sáng trong của Thế Lữ, thổn thức trước hình ảnh thơ đầy kì dị của Chế Lan Viên, hay say sưa trước hồn thơ quê bình dị mà thân thương của Nguyễn Bính. Và đặc biệt, đến với thơ Huy Cận, ta bắt gặp nét buồn riêng biệt, độc đáo đó là một nỗi sầu rợn ngợp, u hoài, trước vũ trụ mênh mang, dường như chân trời của những nỗi buồn của nhà thơ cứ thế dài vô tận. Bài thơ “Tràng giang” là tác phẩm tiêu biểu cho nét phong cách đó của Huy Cận.

Bài thơ được in trong tập thơ Lửa thiêng viết vào năm 1940, tác phẩm bộc lộ tâm trạng u buồn của con người trước cảnh vật rộng lớn bao la, khắc hoạ sự cô đơn buồn thương đến tuyệt đối.

*“Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,*

*Con thuyền xuôi mái nước song song.”*

Từng cơn sóng mệt mỏi gợn lăn tăn giữa dòng sông sâu rộng. Con thuyền nhỏ cô độc giữa dòng sông càng làm nổi bật sự nhỏ bé, cô đơn, thuyền mặc trôi vô định xuôi theo dòng giang bao la. Sóng gợn "điệp điệp", nước “song song", cảnh vật tuy có sự vận động nhưng sao vẫn thấy tĩnh lặng lạ lùng. Dòng sông thì bao la vô tận, thiên nhiên vẫn tuyệt đẹp đấy thôi mà sao vẫn mang nỗi sầu buồn khó tả:

*"Thuyền về, nước lại, sầu trăm ngả*

*Củi một cành khô lạc mấy dòng"*

Thuyền và nước gắn bó chặt chẽ và song hành cùng nhau "thuyền về", " nước lại" - dường như hai vật thể lại đang trong thế đối nghịch nhau gợi sự chia lìa, xa cách, cũng như nỗi sầu của người thi nhân vậy. Càng cố tìm đến thiên nhiên để thoát li nỗi sầu muộn trước nhân thế, trước thực tại đảo điên, thi nhân lại càng thấy mình cô độc, buồn thương, càng nhỏ bé trước vũ trụ vô tận. Những dòng nước cứ thế lặng lờ trôi, cành củi khô một mình lạc giữa mênh mang sóng nước. Dường như chẳng thể điều khiển được dòng nước mình đi, trôi dạt vô định giữa sông nước. Cảnh nhẹ nhàng, yên bình, đẹp nhưng đượm nỗi buồn lớn. Phải chăng cảnh cũng chất chứa tâm trạng hay chính lòng người buồn khiến cảnh cũng mang nỗi sầu tư, bởi vốn "Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ".

Nỗi lòng ấy lại càng sâu hơn, thê lương và cô đơn hơn, ngấm chìm vào từng cảnh vật:

*"Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu*

*Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều"*

Bãi cồn nhỏ nhoi, ít ỏi lại càng tô đậm thêm vẻ đìu hiu quạnh vắng của không gian. Nét cảnh vật có phần hoang sơ, tiêu điều, đơn độc. Tiếng chợ chiều xa vẳng lại chẳng rõ ràng. Có âm thanh, có hoạt động của con người đấy thôi, mà sao vẫn không vơi đi nỗi lặng lẽ của thời gian, của thiên nhiên và của lòng người. Chút âm thanh tiếng nói nơi chợ xa ấy chẳng đủ để xua tan đi cái buồn, cái tịch liêu rợn ngợp nơi đây. Càng hướng về thiên nhiên chốn quê nhà, càng mong mỏi chút gì đó sưởi ấm cõi hồn lạnh giá nhưng lại càng thấy cô đơn trên chính quê hương mình.

Thiên nhiên đáp trả lại người thì nhân ấy một khung cảnh đầy buồn vắng, quạnh hiu:

*"Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng;*

*Mênh mông không một chuyến đò ngang.*

*Không cầu gợi chút niềm thân mật,*

*Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.”*

Cánh bèo trôi dạt giữa dòng sông, không mục đích, không chốn đến nơi về, cứ thế xuôi theo dòng nước. Đưa mắt nhìn về bến đò, lại chỉ thấy hiu hắt, quanh vắng, chuyến đò ngang cũng chẳng thấy đâu, chẳng ai khiến ta thôi u sầu, chẳng ai cùng người thì sĩ san bớt nỗi sầu tư lúc này. Mong mỏi chút gì đấy sinh hoạt của con người cũng không thấy, bao quanh chỉ là những bờ xanh, bãi vàng tiếp nối nhau, nỗi buồn cứ thế cũng chất chồng lên nhau, thật xót xa, đau đớn biết nhường nào.

*“Lớp lớp mây cao đùn núi bạc,*

*Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa.”*

Nhà thơ có cái nhìn rất tinh tế khi miêu tả thiên nhiên đầy tráng lệ, hùng vĩ, vận động rất đẹp và thơ. Từng lớp mây vốn nhẹ nhàng trôi giờ tiếp nhau tạo thành những hình núi đẹp đẽ, lớn lao, từng áng mây mang nội lực, mang sức sống bất diệt, trường tồn. Cánh chim nhỏ nghiêng mình cũng là lúc bóng chiều dần buông xuống. Khi ấy, nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương, tình cảm sâu nặng với quê hương lại càng trỗi dậy, dạt dào đến khó tả:

*“Lòng quê dợn dợn vời con nước,*

*Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.”*

Trong trái tim nhân vật trữ tình lúc này đong đầy biết bao tình cảm tốt đẹp chốn quê nhà. Dù buồn đấy, sầu đấy, nhưng nghĩ về quê hương lại càng xúc động, không nói nên lời. “Lòng quê dợn dợn" phải chăng là những đợt sóng lòng đang dâng trào mãnh liệt nơi tâm hồn thi nhân đã dồn nén bấy lâu, càng thương nhớ lại càng da diết khôn nguôi. Đứng trên quê hương mà lại nhớ quê hương khôn cùng.

Bằng các hình ảnh giàu sức gợi, mang đậm phong vị Đường thi, với những hình ảnh cổ điển tiêu biểu, sử dụng thành công các biện pháp nghệ thuật đặc sắc, Huy Cận đã thể hiện được cái tôi độc đáo của mình trong thơ. Bài thơ bồi đắp, nuôi dưỡng cho tâm hồn mỗi người về tình yêu thiên nhiên tha thiết, lòng sâu nặng với quê hương dân tộc.